

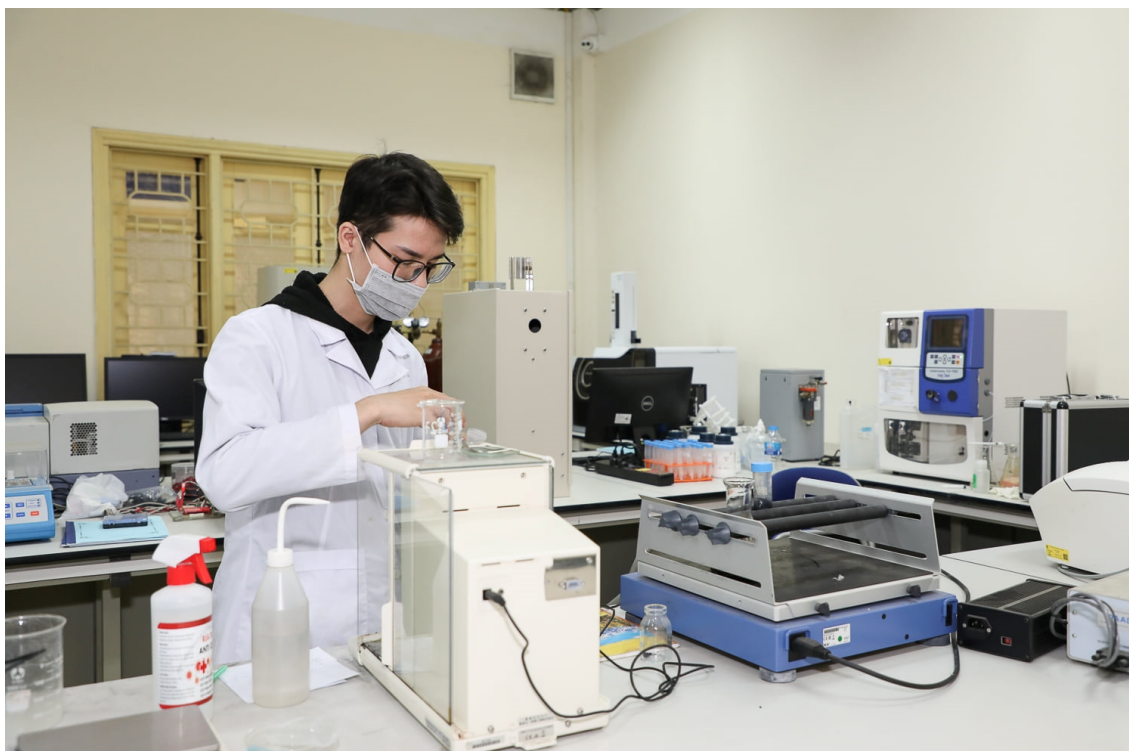
Hỗ trợ 1 tỷ đồng/năm cho mỗi nghiên cứu sinh xuất sắc, “đặt hàng” làm chủ công nghệ lõi

11:36 14/04/2026

“Chương trình hỗ trợ nghiên cứu sinh xuất sắc giai đoạn 2026-2030” (VREF) lần đầu tiên thiết kế cơ chế đầu tư trực tiếp, quy mô lớn cho nghiên cứu sinh, với mức hỗ trợ tối đa lên tới 1 tỷ đồng/năm/người, tuyển chọn khoảng 100 nghiên cứu sinh xuất sắc mỗi năm để triển khai các nhiệm vụ đột phá, hướng tới làm chủ công nghệ lõi và phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược.

Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) vừa ban hành Quyết định 2103/QĐ-BKHCN chính thức Phê duyệt “Chương trình hỗ trợ nghiên cứu sinh xuất sắc giai đoạn 2026-2030” (Chương trình VREF), đánh dấu bước chuyển mạnh trong tư duy chính sách, từ hỗ trợ đào tạo sang đầu tư trực tiếp cho nghiên cứu xuất sắc, nhằm hình thành lực lượng khoa học trẻ có năng lực vượt trội, có khả năng nghiên cứu độc lập, nâng cao năng lực tự chủ công nghệ và sức cạnh tranh quốc gia.

Chương trình VREF được thiết kế như một cấu phần trọng yếu trong hệ sinh thái khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST), đặt nghiên cứu sinh vào vị trí trung tâm của các nhiệm vụ nghiên cứu mũi nhọn. Nguồn lực sẽ được tập trung có chọn lọc, ưu tiên các đề tài có khả năng tạo ra công nghệ lõi, phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược, đồng thời vẫn bảo đảm sự phát triển cân đối giữa các lĩnh vực khoa học.



Ảnh minh họa

Điểm đột phá của Chương trình là cách tiếp cận “đầu tư theo kết quả”. Cơ chế tuyển chọn được tổ chức độc lập, minh bạch, cạnh tranh, với tiêu chí đánh giá gắn trực tiếp với đầu ra cụ thể.

Cùng với đó, Chương trình khuyến khích mô hình hợp tác đa chiều giữa Nhà nước - viện/trường - doanh nghiệp, từng bước đưa doanh nghiệp trở thành chủ thể tham gia xuyên suốt từ đề xuất đến thương mại hóa kết quả; đồng thời, thúc đẩy đồng tài trợ và tăng cường liên kết quốc tế.

Mục tiêu đề ra của Chương trình là hàng năm sẽ tuyển chọn, cấp kinh phí nghiên cứu cho khoảng 100 nghiên cứu sinh xuất sắc. Trong đó, ưu tiên nguồn lực cho nhóm trực tiếp tham gia các nhiệm vụ nghiên cứu làm chủ, tạo ra công nghệ lõi, phát triển các sản phẩm công nghệ chiến lược; phần còn lại dành cho nhóm thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu đột phá thuộc những lĩnh vực khoa học khác.

Các chỉ tiêu đầu ra được lượng hóa rõ ràng: Tối thiểu 60% kết quả nghiên cứu phải được công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q1 hoặc danh mục có uy tín như Nature Index); tối thiểu 20% kết quả nghiên cứu có đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc tương đương); tối thiểu 15% kết quả nghiên cứu được chuyển giao, thương mại hóa hoặc ứng dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Đây là cơ sở để bảo đảm hiệu quả đầu tư và nâng chuẩn chất lượng nghiên cứu.

Không chỉ tập trung vào từng cá nhân, VREF hướng tới hình thành mạng lưới các nhà khoa học trẻ, từ đó góp phần xây dựng và phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh.

Cơ chế đồng hướng dẫn với chuyên gia nước ngoài và trí thức Việt Nam ở nước ngoài cũng được khuyến khích, tạo điều kiện để nghiên cứu sinh tiếp cận chuẩn mực khoa học toàn cầu ngay trong quá trình thực hiện đề tài.

Chương trình được triển khai trên phạm vi toàn quốc, với sự tham gia của nghiên cứu sinh, các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, tổ chức KH&CN, cùng đội ngũ chuyên gia trong và ngoài nước và cộng đồng doanh nghiệp. Đây là một hệ sinh thái mở, trong đó vai trò của doanh nghiệp ngày càng được nhấn mạnh như một mắt xích quan trọng trong chuỗi giá trị nghiên cứu - ứng dụng - thị trường.

Về nguồn lực, ngân sách nhà nước đóng vai trò chủ đạo, đồng thời đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội từ doanh nghiệp và các tổ chức trong, ngoài nước.

Mức hỗ trợ tối đa lên tới 1 tỷ đồng/năm cho mỗi nghiên cứu sinh, trong thời gian không quá 3 năm; trường hợp cần thiết có thể gia hạn thực hiện nhiệm vụ nhưng không làm tăng thời gian hỗ trợ kinh phí. Kinh phí được sử dụng linh hoạt cho các hoạt động trực tiếp phục vụ nghiên cứu như phát triển sản phẩm, công bố khoa học, đăng ký sở hữu trí tuệ, thử nghiệm công nghệ và hợp tác quốc tế; việc giải ngân gắn chặt với tiến độ và kết quả đầu ra.

Cơ chế quản lý được thiết kế linh hoạt nhưng chặt chẽ: Kinh phí được cấp và điều chỉnh theo tiến độ và kết quả; các nhiệm vụ không đạt yêu cầu sẽ bị điều chỉnh hoặc chấm dứt, trong khi rủi ro khoa học, nếu phát sinh từ bản chất nghiên cứu, được xem xét chấp nhận trên cơ sở tuân thủ đầy đủ quy định.

Song song với việc tăng quyền tự chủ cho các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, Chương trình cũng đặt ra yêu cầu cao về trách nhiệm giải trình đối với chất lượng học thuật, hiệu quả sử dụng nguồn lực và tác động của kết quả nghiên cứu.

Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia (NAFOSTED) được giao chủ trì tổ chức thực hiện toàn diện, từ xây dựng quy chế, tuyển chọn, cấp kinh phí đến theo dõi, đánh giá và điều chỉnh Chương trình. Các đơn vị chức năng của Bộ cùng các tổ chức liên quan phối hợp triển khai, bảo đảm Chương trình vận hành hiệu quả, đúng định hướng.

Với định hướng lấy công nghệ lõi, sản phẩm và thị trường làm đích đến, Chương trình VREF được kỳ vọng trở thành đòn bẩy chiến lược trong phát triển nguồn

nhân lực khoa học chất lượng cao, góp phần nâng cao năng lực tự chủ công nghệ và từng bước định vị Việt Nam trong chuỗi giá trị KH,CN&ĐMST toàn cầu.

PV